

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2022/HS-ST
Ngày 25 – 01 – 2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lê Duyên Hà.
2. Bà Huỳnh Ánh Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Loan - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Hữu Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 116/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 116/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Võ Xuân C** (Tên gọi khác: C đen), sinh năm 1991, tại tỉnh Hà Tĩnh; nơi đăng ký HKTT: Thôn H, xã Q, huyện M, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Xuân T (đã chết) và bà Ngô Thị C2, sinh năm 1968; tiền án: 03; tiền sự: Không.

Tiền án:

+ Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 181/2013/HS-PT ngày 18/6/2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt bị cáo 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 23/02/2014 chấp hành xong án phạt tù.

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2015/HS-ST ngày 30/3/2015 của Tòa án nhân dân huyện Cư M’gar, tỉnh Đắk Lắk xử phạt bị cáo 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 27/6/2015 chấp hành xong án phạt tù.

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2017/HS-ST ngày 29/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện Cư M’gar, tỉnh Đắk Lắk xử phạt bị cáo 02 năm tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Ngày 24/02/2019 chấp hành xong án phạt tù.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/7/2021, hiện đang tạm giam - Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa chỉ định cho bị cáo:* Ông Nguyễn Văn L – Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư C2, Đoàn Luật sư tỉnh Đ; địa chỉ: Đường M1, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Xuân C là người sử dụng chất ma túy dạng đá Methamphetamine. Để có chất ma túy đá sử dụng và có tiền tiêu xài, C đã mua chất ma túy đá để bán kiếm lời. Trong tháng 6/2020, C đã bán chất ma túy cho nhiều người trên địa bàn huyện M và các huyện khác của tỉnh Đắk Lắk, trong đó C đã bán chất ma túy đá cho Trần Thị Quỳnh N, sinh năm 2001, trú tại: Tổ dân phố X, thị trấn D1, huyện E, tỉnh Đắk Lắk 02 lần với số tiền mỗi lần 4.000.000 đồng.

Từ năm 2020, Võ Xuân C làm bảo vệ ở tỉnh Bình Dương và quen một người đàn ông tên Đ (không rõ nhân thân, lai lịch) ở tỉnh Bình Dương là người bán chất ma túy dạng đá. Ngày 11/7/2021, C sử dụng số điện thoại 0849466455 gọi cho Đ1 vào số điện thoại 0785577129, hỏi mua 10.000.000 đồng chất ma túy đá, Đ1 đồng ý và nói khi nào có Đ1 sẽ gửi lên tỉnh Đắk Lắk cho C, sau đó C đã chuyển 3.000.000 đồng qua bưu điện cho Đ1 và nợ lại 7.000.000 đồng, khi nào nhận được ma túy sẽ trả hết. Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 13/7/2021, Đ1 mua một hộp sữa (loại sữa bột trẻ em) của Hà Ngọc Kỳ D, sinh năm 1996, trú tại: Khu phố A, phường T1, Quận F, thành phố Hồ Chí Minh và cất giấu chất ma túy đá vào hộp sữa, rồi nhờ Hà Ngọc Kỳ D giao cho người vận chuyển hàng Grab ô tô là Phạm Trần Anh K, sinh năm 1990, trú tại: Đường V, phường V, thành phố A1, tỉnh Bình Dương, để chuyển đến tỉnh Đắk Lắk. Sau khi tìm được người vận chuyển hàng, Đ1 gọi điện thoại báo cho C khi nhận được gói hàng thì trả tiền cho người vận chuyển 3.500.000 đồng. Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 13/7/2021, Phạm Trần Anh K gọi điện thoại cho C hỏi địa chỉ nơi giao hàng, C biết là người được Đ thuê giao chất ma túy đá nên hẹn địa điểm tại thị trấn P, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Khoảng 02 giờ 20 phút ngày 14/7/2021, Phạm Trần Anh K điện thoại cho C nói đang dừng xe tại khu vực ngã tư đường Q1 với V1, thuộc thị trấn P, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Lúc này, C nhờ bạn là Nguyễn Phú C3, sinh năm 2000, trú tại: Tổ dân phố R, thị trấn P, huyện M, điều khiển xe mô tô biển số 47B2-689.11 chở C đi có việc (C không nói cho C3 biết việc đi nhận ma túy). Khi C vừa trả tiền cước vận chuyển 3.500.000 đồng và nhận một túi đồ là hộp giấy từ Phạm Trần Anh K thì bị Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang, kiểm tra thu giữ trong hộp giấy màu nâu C đang cầm có một hộp giấy, bên trong hộp giấy có một hộp hình trụ tròn bằng kim loại trên có chữ “ALPHA LIPID”

được bọc bằng nylon màu trắng và bên ngoài có quấn băng keo trong suốt, bên trong hộp kim loại có 02 gói nylon màu trắng đều chứa chất ma túy dạng đá.

Tạm giữ của Võ Xuân C: 02 gói nylon màu trắng bên trong đều chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng; 01 túi giấy màu nâu có chữ “A.B2 0933743202”; 01 hộp giấy màu nâu; 01 hộp kim loại hình trụ tròn có chữ “ALPHA LIPID” bên ngoài bọc nylon trắng có quấn băng keo; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng hồng IMEI: 357274097513220, kèm 01 sim số 0367893602; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen IMEI: 353978103397576, kèm 01 sim số 0849466455; Số tiền 3.000.000 đồng; 01 xe mô tô hiệu SUZUKI RAIDER, biển số: 47B2-689.11, Số khung: RLSDL11ANLV139183, số máy: CGA1539057.

Tại Bản kết luận giám định số 785/GĐMT-PC09 ngày 22/7/2021, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ, kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong 02 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng: **90,6243gam**, loại Methamphetamine. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 90,2116 gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu.

Bản cáo trạng số: 113/CT-VKS-P1 ngày 22/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Võ Xuân C về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình cơ bản như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Võ Xuân C phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Võ Xuân C từ 18 năm đến 20 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 14/7/2021.

+ *Về xử lý vật chứng:* Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật còn lại sau giám định có tổng khối lượng 90,2116 gam, loại Methamphetamine và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật; 01 túi giấy màu nâu có chữ “A.B2 0933743202”; 01 hộp giấy màu nâu; 01 hộp kim loại hình trụ tròn có chữ “ALPHA LIPID” bên ngoài bọc nylon trắng có quấn băng keo.

- Đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 3.000.000 đồng của Võ Xuân C là tiền bán chất ma túy mà có.

- Đề nghị trả lại 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng hồng IMEI: 357274097513220, kèm 01 sim số 0367893602; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen IMEI: 353978103397576, kèm 01 sim số 0849466455 và 01 xe

mô tô hiệu SUZUKI RAIDER, biển số: 47B2-689.11, Số khung: RLSDL11ANLV139183, số máy: CGA1539057 cho Võ Xuân Đ2.

(Có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng lưu giữ tại hồ sơ vụ án).

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày luận cứ cho rằng: Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Võ Xuân C về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đề nghị HĐXX xem xét tình tiết giảm nhẹ và xử phạt bị cáo mức hình phạt nhẹ hơn so với mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị để bị cáo cải tạo thành công dân tốt, sống có ích cho xã hội.

Bị cáo không tranh luận gì, chỉ đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở pháp lý để kết luận: Trong tháng 6/2020, bị cáo Võ Xuân C đã bán chất ma túy cho nhiều người trên địa bàn huyện M và các huyện khác của tỉnh Đắk Lắk, trong đó C đã bán chất ma túy đá cho Trần Thị Quỳnh N 02 lần với tổng số tiền 8.000.000 đồng. Đến khoảng 02 giờ 20 phút ngày 14/7/2021, Công an thị trấn Quảng Phú, huyện Cư M'gar đã phát hiện bắt quả tang Võ Xuân C đang có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Thu giữ của C một hộp giấy, bên trong hộp giấy có một hộp hình trụ tròn bằng kim loại trên có chữ “ALPHA LIPID” được bọc bằng nylon màu trắng và bên ngoài có quấn băng keo trong suốt, bên trong hộp kim loại có 02 gói nylon màu trắng bên trong đều chứa chất ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 90,6243gam. Hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 15 năm đến 20 năm:

b) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam;

[3] Xét tính chất vụ án do bị cáo gây ra là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, mà còn gây ảnh hưởng xấu về nhiều mặt cho xã hội, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác như: Trộm cắp, cướp, lừa đảo... gây tổn hại cho sức khỏe con người, đồng thời là nguyên nhân lây truyền các căn bệnh xã hội nguy hiểm như HIV/AIDS, ảnh hưởng đến sự phát triển nòi giống, gây mất trật tự trị an trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk nói riêng và toàn xã hội nói chung. Bị cáo có 02 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” và 01 tiền án về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Bị cáo tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm; bị cáo còn nhiều lần bán chất ma túy cho người khác; đây là các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Vì vậy, đối với hành vi phạm tội của bị cáo phải có hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài thì mới phát huy được tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội.

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, Do đó, cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Đối với Phạm Trần Anh K là lái xe Grab ô tô giao gói hàng bên trong có chứa chất ma túy đá cho Võ Xuân C. Ngày 13/7/2021, K được Đ1 thuê vận chuyển gói hàng từ thành phố Hồ Chí Minh đến tỉnh Đắk Lắk, Phạm Trần Anh K không biết bên trong gói hàng có chứa chất ma túy. Vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề nghị xử lý là phù hợp.

[5] Đối với Nguyễn Phú C3 là người chở Võ Xuân C đi nhận gói hàng bên trong có chứa chất ma túy. Quá trình điều tra xác định Nguyễn Phú C3 được C nhờ chở đi lấy đồ và không biết việc C đi nhận chất ma túy, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý là phù hợp.

[6] Đối với Trần Thị Quỳnh N là người mua chất ma túy của Võ Xuân C để sử dụng cho bản thân, tuy nhiên số ma túy này N đã sử dụng hết nên không xác định được khối lượng, do vậy không có cơ sở xử lý. Ngày 19/7/2021, Công

an huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk bắt quả tang Trần Thị Quỳnh N về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, hiện nay Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo đang điều tra xử lý Trần Thị Quỳnh N theo quy định của pháp luật.

[7] Đối với Hà Ngọc Kỳ D là người được nhờ gửi hộp sữa bên trong có chứa chất ma túy cho Phạm Trần Anh K tại đường N1, quận G, thành phố Hồ Chí Minh. Quá trình điều tra xác định D được một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) mua 01 hộp sữa vào ngày 13/7/2021. Vào khoảng 18 giờ 00 phút ngày 13/7/2021, người đàn ông này nhờ Hà Ngọc Kỳ D giao hộp sữa cho tài xế lái xe Phạm Trần Anh K, D không biết bên trong hộp sữa có chứa chất ma túy. Vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

[8] Đối với người đàn ông tên Đ1 ở tỉnh Bình Dương, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã áp dụng các biện pháp điều tra nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tách hành vi ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh, xử lý sau.

[9] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 90,2116 gam, loại Methamphetamine và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật; 01 túi giấy màu nâu có chữ “A.B2 0933743202”; 01 hộp giấy màu nâu; 01 hộp kim loại hình trụ tròn có chữ “ALPHA LIPID” bên ngoài bọc nylon trắng có quấn băng keo.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 3.000.000 đồng của Võ Xuân C là tiền bán chất ma túy mà có.

- Trả lại 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng hồng IMEI: 357274097513220, kèm 01 sim số 0367893602; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen IMEI: 353978103397576, kèm 01 sim số 0849466455 và 01 xe mô tô hiệu SUZUKI RAIDER, biển số: 47B2-689.11, Số khung: RLSDL11ANLV139183, số máy: CGA1539057 cho Võ Xuân Đ2, do Võ Xuân C mượn của em trai là Võ Xuân Đ2, Đ2 không biết C sử dụng vào việc mua bán trái phép chất ma túy.

[10] Về án phí: Bị cáo Võ Xuân C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Võ Xuân C phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

[2] Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Võ Xuân C 19 (Mười chín)

năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 14/7/2021.

[3] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 90,2116 gam, loại Methamphetamine và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật; 01 túi giấy màu nâu có chữ “A.B2 0933743202”; 01 hộp giấy màu nâu; 01 hộp kim loại hình trụ tròn có chữ “ALPHA LIPID” bên ngoài bọc nylon trắng có quấn băng keo.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 3.000.000 đồng của Võ Xuân C.

- Trả lại cho Võ Xuân Đ2 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng hồng IMEI: 357274097513220, kèm 01 sim số 0367893602; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen IMEI: 353978103397576, kèm 01 sim số 0849466455 và 01 xe mô tô hiệu SUZUKI RAIDER, biển số: 47B2-689.11, Số khung: RLSDL11ANLV139183, số máy: CGA1539057.

(Có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25/11/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk và biên lai thu tiền số 60AA/2021/0003846 ngày 24/11/2021 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk).

[4] Về án phí: Bị cáo Võ Xuân C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đ;
- T.H.A hình sự Công an tỉnh Đ;
- Cục THADS tỉnh Đ;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- Bị cáo;
- Người TGTT;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đinh Thị Tuyết

